

Số: /KH-UBND

Diễn Châu, ngày tháng 4 năm 2026

KẾ HOẠCH

Đẩy mạnh truyền thông thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn xã Diễn Châu

Triển khai Quyết định số 1169/QĐ-TTg ngày 16/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình “Đẩy mạnh truyền thông thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW đến năm 2030”. Căn cứ Kế hoạch số 295/KH-UBND ngày 21/4/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành về Đẩy mạnh truyền thông thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia đến năm 2030 (gọi tắt là Nghị quyết số 57-NQ/TW) trên địa bàn tỉnh Nghệ An. Ủy ban nhân dân xã Diễn Châu ban hành kế hoạch Đẩy mạnh truyền thông thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn xã Diễn Châu như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tuyên truyền khẳng định sự đúng đắn trong chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia theo tinh thần Nghị quyết số 57-NQ/TW và các kế hoạch, chương trình triển khai của Tỉnh ủy, UBND tỉnh.

- Giúp các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, đảng viên, cán bộ, đoàn viên, hội viên trên địa bàn xã xác định rõ chức năng, nhiệm vụ, nắm vững quan điểm chỉ đạo, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trong Nghị quyết số 57-NQ/TW; nâng cao tính chủ động, hiệu quả trong đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, nhận thức sai lệch về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

- Thông qua tuyên truyền, tạo sự thống nhất trong cả hệ thống chính trị và toàn xã hội về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trong giai đoạn mới.

2. Yêu cầu

- Triển khai thường xuyên, liên tục, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp điều kiện thực tế xã.

- Nội dung tuyên truyền dễ hiểu, dễ tiếp cận, phù hợp từng nhóm đối tượng (cán bộ, người dân, học sinh...).

- Tăng cường ứng dụng nền tảng số, mạng xã hội (Zalo, Facebook, truyền thanh thông minh).

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Tạo chuyển biến rõ nét về nhận thức và hành động của cán bộ, đảng viên và Nhân dân trên địa bàn xã trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu; phát huy tinh thần chủ động, sáng tạo của đội ngũ cán bộ, công chức và Nhân dân trong ứng dụng khoa học, công nghệ và chuyển đổi số vào thực tiễn.

- Góp phần xây dựng chính quyền số cấp xã, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Năm 2026

- 100% cán bộ, công chức, viên chức quán triệt đầy đủ nội dung Nghị quyết số 57-NQ/TW và các văn bản triển khai.

- 100% xóm, khối tổ chức tuyên truyền, phổ biến đến từng hộ gia đình, người dân trên địa bàn.

- 100% văn bản chỉ đạo, điều hành liên quan đến nội dung Nghị quyết được đăng tải trên Trang thông tin điện tử xã, hệ thống Zalo OA và các kênh thông tin chính thức.

- 100% đơn vị: Trạm Y tế, các trường học, MTTQ và các đoàn thể xây dựng và triển khai nội dung tuyên truyền riêng gắn với chức năng, nhiệm vụ.

- Ít nhất 80% người dân được tiếp cận thông tin về chuyển đổi số thông qua các hình thức truyền thông của xã.

- Duy trì hoạt động hiệu quả hệ thống truyền thanh cơ sở, đảm bảo mỗi tuần có ít nhất 02 lượt phát nội dung tuyên truyền liên quan.

2.2. Đến năm 2030

- 100% cán bộ, công chức cấp xã sử dụng thành thạo dịch vụ công trực tuyến, chữ ký số và các nền tảng số phục vụ công việc.

- $\geq 90\%$ người dân trưởng thành trên địa bàn được tiếp cận thông tin, sử dụng các nền tảng số thiết yếu.

- 100% xóm, khối có nhóm Zalo cộng đồng hoạt động thường xuyên, hiệu quả, phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành và tuyên truyền.

- Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính được tiếp nhận và xử lý trực tuyến đạt từ 80% trở lên.

- Hình thành thói quen sử dụng dịch vụ số trong Nhân dân, từng bước chuyển từ môi trường truyền thống sang môi trường số trong giao dịch hành chính và đời sống xã hội.

III. NỘI DUNG TUYÊN TRUYỀN

1. Nội dung trọng tâm

1.1. Tuyên truyền chủ trương, đường lối

- Tuyên truyền đầy đủ, sâu rộng nội dung Nghị quyết số 57-NQ/TW và các văn bản chỉ đạo của Trung ương, tỉnh, xã.

- Làm rõ vai trò của khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số là động lực phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

1.2. Vai trò của chuyển đổi số cấp xã

- Nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành của chính quyền xã.
 - Rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính, minh bạch, công khai.
 - Góp phần phát triển kinh tế hộ gia đình, thương mại điện tử, nâng cao đời sống Nhân dân.

1.3. Tuyên truyền các ứng dụng thiết thực (trọng điểm)

- Tập trung hướng dẫn người dân biết – hiểu – sử dụng được:
 - Dịch vụ công trực tuyến: nộp hồ sơ, tra cứu kết quả, thanh toán lệ phí.
 - Thanh toán không dùng tiền mặt: điện, nước, học phí, viện phí.
 - Sổ sức khỏe điện tử, khám chữa bệnh BHYT: liên thông dữ liệu y tế.
 - VNeID, Đề án 06: định danh điện tử, tích hợp giấy tờ cá nhân.

1.4. Tuyên truyền về trách nhiệm và kỹ năng

- Trách nhiệm của người đứng đầu trong chỉ đạo, triển khai chuyển đổi số.
 - Nâng cao kỹ năng số cơ bản cho người dân:
 + Sử dụng điện thoại thông minh
 + Truy cập dịch vụ công
 + Tra cứu thông tin chính thống
 - Tuyên truyền an toàn thông tin, an ninh mạng:
 + Phòng chống lừa đảo qua mạng
 + Không chia sẻ thông tin cá nhân
 + Nhận diện tin giả, tin xấu độc

2. Nội dung theo lĩnh vực

2.1. Lĩnh vực hành chính

- Tuyên truyền cải cách thủ tục hành chính, cơ chế “một cửa, một cửa liên thông”.

- Số hóa hồ sơ, sử dụng chữ ký số, xử lý văn bản điện tử.
 - Hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ toàn trình.

2.2. Lĩnh vực y tế (Trạm Y tế xã)

- Tuyên truyền sử dụng sổ sức khỏe điện tử, khám chữa bệnh BHYT bằng CCCD/VNeID.

- Hướng dẫn đăng ký khám chữa bệnh từ xa, tra cứu thông tin sức khỏe.
 - Lòng ghép tuyên truyền phòng bệnh, chăm sóc sức khỏe trên nền tảng số.

2.3. Lĩnh vực giáo dục

- Ứng dụng CNTT trong giảng dạy, học tập trực tuyến.

- Sử dụng học liệu số, phần mềm quản lý học sinh.
- Tuyên truyền kỹ năng số cho học sinh, phụ huynh.

2.4. Lĩnh vực kinh tế

- Tuyên truyền thương mại điện tử, bán hàng trên nền tảng số.
- Quảng bá sản phẩm địa phương, sản phẩm OCOP qua mạng xã hội.
- Hướng dẫn người dân tiếp cận thanh toán điện tử, kinh doanh số.

IV. HÌNH THỨC TUYÊN TRUYỀN

1. Hình thức tuyên truyền truyền thống

- Hệ thống truyền thanh xã, xóm:
 - + Phát sóng định kỳ (ít nhất 02 lần/tuần)
 - + Nội dung ngắn gọn, dễ hiểu, sát thực tế
- Hội nghị, sinh hoạt:
 - + Sinh hoạt chi bộ, họp xóm, đoàn thể
 - + Tập huấn, hội nghị chuyên đề
- Trực quan:
 - + Treo pano, áp phích tại trụ sở xã, nhà văn hóa xóm
 - + Băng rôn, khẩu hiệu

2. Hình thức trên nền tảng số (trọng tâm)

- Zalo OA xã, nhóm Zalo xóm:
 - + Đăng tải thông báo, hướng dẫn trực tiếp
 - + Tương tác hai chiều với người dân
- Facebook, fanpage:
 - + Đăng tin bài, video tuyên truyền
 - + Chia sẻ gương điển hình, mô hình hay
- Trang thông tin điện tử xã:
 - + Cập nhật văn bản, hướng dẫn, thủ tục
 - + Công khai minh bạch hoạt động chính quyền

3. Hình thức trực quan, sáng tạo

- Xây dựng:
 - + Video ngắn (1–3 phút)
 - + Infographic dễ hiểu
- Tổ chức:
 - + Tuyên truyền lưu động tại các xóm
 - + Cuộc thi tìm hiểu chuyển đổi số
- Lồng ghép:
 - + Trong hội nghị, sự kiện, ngày lễ
 - + Hoạt động văn hóa, thể thao

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bảo đảm từ ngân sách nhà nước cấp xã theo phân cấp hiện hành.

- Lồng ghép từ các nguồn kinh phí của các chương trình, đề án có liên quan, đặc biệt là:

+ Chương trình cải cách hành chính

+ Chương trình chuyển đổi số

+ Đề án 06 của Chính phủ

- Khuyến khích huy động các nguồn lực xã hội hóa hợp pháp từ tổ chức, cá nhân để hỗ trợ công tác tuyên truyền theo quy định của pháp luật.

- Việc quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện theo đúng quy định hiện hành, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, công khai, minh bạch.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa – Xã hội (chủ trì)

Tham mưu UBND xã ban hành kế hoạch, hướng dẫn, đôn đốc triển khai thực hiện trên địa bàn.

Chủ trì xây dựng nội dung tuyên truyền; tổ chức các hoạt động truyền thông theo kế hoạch.

Quản lý, vận hành và nâng cao hiệu quả hệ thống thông tin cơ sở (truyền thanh, bảng tin, nền tảng số).

Chủ trì kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện; tổng hợp, tham mưu báo cáo UBND xã.

2. Văn phòng HĐND - UBND

Thực hiện đăng tải đầy đủ, kịp thời các nội dung tuyên truyền trên Trang thông tin điện tử xã và các nền tảng số.

Theo dõi, đôn đốc tiến độ thực hiện của các bộ phận, đơn vị.

Phối hợp tổng hợp số liệu, tham mưu xây dựng báo cáo định kỳ, đột xuất.

3. Trạm Y tế xã

Tổ chức tuyên truyền về chuyển đổi số trong lĩnh vực y tế: số sức khỏe điện tử, khám chữa bệnh BHYT bằng CCCD/VNeID.

Hướng dẫn người dân tiếp cận, sử dụng các dịch vụ y tế số.

Lồng ghép tuyên truyền phòng, chống dịch bệnh, chăm sóc sức khỏe trên các nền tảng số và hệ thống truyền thanh.

4. Công an xã

Chủ trì tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng tài khoản định danh điện tử (VNeID), thực hiện Đề án 06.

Phối hợp tuyên truyền bảo đảm an ninh mạng, phòng chống tội phạm công nghệ cao, thông tin xấu độc.

Cung cấp thông tin, tài liệu phục vụ công tác tuyên truyền theo chức năng, nhiệm vụ.

5. Các trường học

Tổ chức tuyên truyền, giáo dục học sinh về chuyển đổi số, kỹ năng số cơ bản.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và giảng dạy.

Phối hợp với gia đình, đoàn thể trong tuyên truyền, lan tỏa nội dung đến phụ huynh và cộng đồng.

6. Các xóm, khối

Tổ chức tuyên truyền trực tiếp đến từng hộ gia đình thông qua họp xóm, sinh hoạt cộng đồng.

Duy trì và phát huy hiệu quả các nhóm Zalo cộng đồng, bảo đảm thông tin chính thống đến người dân kịp thời.

Phối hợp triển khai các hoạt động tuyên truyền theo hướng dẫn của UBND xã.

7. Đề nghị Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội

Phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực tham gia thực hiện chuyên đổi số.

Lồng ghép nội dung tuyên truyền vào các phong trào, cuộc vận động tại cơ sở.

Phát hiện, biểu dương các mô hình, cá nhân tiêu biểu trong thực hiện chuyên đổi số.

VII. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

- Các bộ phận, đơn vị, xóm, khối thực hiện chế độ báo cáo định kỳ 6 tháng, năm và báo cáo đột xuất khi có yêu cầu.

- Nội dung báo cáo tập trung vào:

+ Kết quả triển khai

+ Khó khăn, vướng mắc

+ Đề xuất, kiến nghị

- Báo cáo gửi về UBND xã (qua Phòng Văn hóa – Xã hội) để tổng hợp, tham mưu báo cáo cấp trên theo quy định.

- Phòng Văn hóa – Xã hội chịu trách nhiệm tổng hợp, tham mưu UBND xã báo cáo đúng thời gian, bảo đảm chất lượng nội dung.

Trên đây là Kế hoạch đẩy mạnh truyền thông Nghị quyết số 57-NQ/TW về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn xã Diễn Châu. Yêu cầu các phòng chuyên môn, cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện nghiêm túc, thực hiện chế độ báo cáo kịp thời./.

Nơi nhận:

- BTV Đảng ủy;
- UB kiểm tra Đảng ủy;
- Chủ tịch, các PCT;
- Các phòng: VP HĐND-UBND, TTPVHCC, VH-XH; Kinh tế;
- Công an xã;
- Tổ công nghệ số cộng đồng;
- Lưu: VT, VHXXH (Thanh)/.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đào Hồng Thanh

PHỤ LỤC
PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ VÀ TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN
(Kèm theo Kế hoạch số .../KH-UBND ngày .../4/2026 của UBND xã Diên Châu)

I. BẢNG PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

STT	Nhiệm vụ	Nội dung cụ thể	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm/Kết quả
1	Xây dựng kế hoạch triển khai	Tham mưu ban hành kế hoạch, hướng dẫn triển khai tại xã	Phòng VHXXH	VP HĐND - UBND, các bộ phận	Kế hoạch ban hành
2	Tuyên truyền Nghị quyết 57	Tổ chức hội nghị, sinh hoạt chi bộ, đoàn thể	Phòng VHXXH	MTTQ, đoàn thể, xóm	Hội nghị, tài liệu
3	Tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh	Xây dựng chuyên mục, phát thanh định kỳ	Phòng VHXXH	Trung tâm cung ứng dịch vụ công xã	Tin, bài phát thanh
4	Tuyên truyền trên nền tảng số	Đăng tin bài trên Zalo, Facebook, website	Phòng VHXXH	Trung tâm cung ứng dịch vụ công xã	Bài viết, lượt tiếp cận
5	Xây dựng nhóm Zalo cộng đồng	Thành lập, duy trì nhóm tại các xóm	Các xóm	Công an, đoàn thể	Nhóm hoạt động hiệu quả
6	Tuyên truyền Đề án 06, VNeID	Hướng dẫn người dân sử dụng VNeID	Công an xã	Đoàn thanh niên	Số lượng tài khoản kích hoạt
7	Tuyên truyền chuyển đổi số y tế	Sở sức khỏe điện tử, khám BHYT	Trạm Y tế	Phòng VHXXH, xóm	Người dân sử dụng dịch vụ

8	Tuyên truyền trong trường học	Lồng ghép vào giảng dạy, sinh hoạt	Trường học	Đoàn thanh niên	Hoạt động giáo dục
9	Tuyên truyền thương mại điện tử	Hướng dẫn bán hàng online, OCOP	Phòng Kinh tế	Hội nông dân	Sản phẩm tham gia
10	Xây dựng sản phẩm truyền thông	Video, infographic, pano	Phòng VHXH	Đoàn thể	Sản phẩm truyền thông
11	Kiểm tra, giám sát	Kiểm tra việc thực hiện tại các xóm	UBND xã	Công an, VHXH	Biên bản kiểm tra
12	Báo cáo kết quả	Tổng hợp báo cáo định kỳ	Phòng VHXH	VP HĐND - UBND, đơn vị	Báo cáo quý, năm

II. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

STT	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Đơn vị thực hiện	Ghi chú
1	Ban hành kế hoạch xã	Quý II/2026	UBND xã	Hoàn thành sớm
2	Tổ chức hội nghị quán triệt	Quý II–III/2026	Phòng VH-XH	100% cán bộ tham gia
3	Tuyên truyền truyền thanh	Thường xuyên	Phòng VH-XH	Ít nhất 2 lần/tuần
4	Tuyên truyền trên mạng xã hội	Thường xuyên	Phòng VH-XH	≥ 3 bài/tuần
5	Thành lập nhóm Zalo xóm	Quý II/2026	Các xóm	100% xóm
6	Hướng dẫn VNeID	Quý II–IV/2026	Công an	Đạt chỉ tiêu tỉnh giao

7	Triển khai sổ sức khỏe điện tử	Thường xuyên	Trạm Y tế	Gắn BHYT
8	Tuyên truyền trong trường học	Năm học 2026	Trường học	Lồng ghép
9	Xây dựng sản phẩm truyền thông	Quý III/2026	Phòng VH-XH	Video, pano
10	Kiểm tra, giám sát	2 đợt/năm	UBND xã	Có biên bản
11	Sơ kết 6 tháng	Tháng 6/2026	UBND xã	Báo cáo huyện/tỉnh
12	Tổng kết năm	Tháng 12/2026	UBND xã	Đánh giá kết quả

III. CHỈ TIÊU ĐÁNH GIÁ

STT	Chỉ tiêu	Mức đạt
1	Cán bộ được tuyên truyền	100%
2	Xóm tổ chức tuyên truyền	100%
3	Nhóm Zalo hoạt động	100%
4	Người dân dùng VNeID	$\geq 80\%$
5	Tin bài truyền thông	≥ 100 tin/năm
6	Người dân tiếp cận thông tin số	$\geq 90\%$